TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 22-01-2019
V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Nguyệt**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Tư**
  Bà **Đinh Thị Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Hương Trang** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà: Không tham gia.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2017/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2017 về việc "Xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11/6/2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn***:** Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1975
Địa chỉ: Số 43 ThS, phường 6, Tp. ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà H: Luật sư **Nguyễn Thanh V1** – Văn phòng luật sư Quốc Thu thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng

2. Bị đơn: Ông **Phạm Văn V**, sinh năm 1964
Địa chỉ: 2931 GA, SJ, CA 95111, USA (Hoa Kỳ).

(Bà H có mặt; ông V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 24/4/2017, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H:

Về quan hệ hôn nhân: năm 2005 bà H và ông V quen biết nhau khi ông về thăm gia đình tại Tp. ĐL. Năm 2006 ông bà tổ chức lễ cưới và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 172, quyển số 01/2006 ngày 27/12/2006. Sau khi kết hôn, ông V trở về Hoa Kỳ. Trong thời gian này, ông bà vẫn giữ liên lạc với nhau. Đến năm 2012, ông V quay trở lại Việt Nam thăm bà và ở lại 02 tháng. Sau đó ông lại quay về Hoa Kỳ và từ đó đến nay ông không về Việt Nam nữa. Thời gian đầu hai bên còn liên lạc nhưng càng về sau thì không còn thường xuyên. Đến nay ông V không còn liên lạc với bà. Bà nhận thấy tình cảm giữa hai người ngày

càng xa cách, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phạm Văn V.

Về con chung: Bà xác định giữa bà và ông V không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định bà và ông V không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Phạm Văn V: Sau khi thụ lý đơn yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim H, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã thực hiện việc ủy thác tư pháp để tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông V thông qua cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ nơi ông V cư trú biết. Ông V đã nhận được các văn bản tố tụng trên nhưng không có ý kiến gì.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được vì ông V vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho ly hôn với ông Phạm Văn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo Công văn số 761/BTP-PLQT ngày 14/3/2018 và Công văn số 06/BTP-PLQT ngày 02/01/2019 của Bộ Tư pháp về kết quả ủy thác tư pháp thì Cơ quan có thẩm quyền của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ đã tống đạt trực tiếp Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Phạm Văn V. Tại phiên tòa hôm nay, ông Phạm Văn V vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng tiến hành xét xử vắng mặt ông Phạm Văn V.

[2]Về nội dung: Ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện xây dựng gia đình có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 172, quyển số 01/2006 ngày 27/12/2006 nên hôn nhân giữa ông V và bà H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, ông V về Hoa Kỳ. Thời gian đầu hai bên còn liên lạc bằng điện thoại nhưng sau đó thì cắt đứt liên lạc. Ông V cũng không quay trở lại Việt Nam. Thực tế, giữa ông V và bà H không còn tình cảm với nhau, không có điều kiện để đoàn tụ, xây dựng gia đình nên mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H, cho ông V và bà H được ly hôn là thỏa đáng.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có nên không giải quyết.

[3] Về chi phí ủy thác tư pháp là 6.498.000đ, bà H tự nhận chịu, đã ứng chi và quyết toán xong nên không đề cập.

[4] Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51, 56, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37, 228, 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 16 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim H. Cho ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị Kim H được ly hôn.

2. Về án phí: bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004686 ngày 23/10/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nếu không đồng ý với bản án này, bà Nguyễn Thị Kim H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp. HCM để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Ông Phạm Văn V vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh LĐ;
- Phòng KTNV & THA;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Vũ Thị Nguyệt